

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 31/07/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 711/TTr-STC ngày 09/8/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính, cụ thể:

1. Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính (*chi tiết tại phụ lục I*).

2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính có liên quan (*chi tiết tại phụ lục II*).

**Điều 2.**

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính. Hoàn thành xong trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Sau khi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng ban hành quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính, giao Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo Trung tâm Hành chính công tỉnh cập nhật vào hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Sở TT&TT (p/h cập nhật các phần mềm);
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC.Hữu



**CHỦ TỊCH**

**Đoàn Anh Dũng**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH**  
*(Kèm theo Quyết định số 1743 /QĐ-UBND ngày 22 /8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**I. Thủ tục hành chính mới ban hành**

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI		
<b>Lĩnh vực quản lý công sản</b>								
1	1.011769	Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng	75 ngày	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính; UBND tỉnh.	Chưa triển khai	Có	Không	Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ

**Phụ lục II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
(Kèm theo Quyết định số 1743 /QĐ-UBND ngày 22 /8/2023 của Chủ tịch UBND  
tỉnh)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN (01 TTHC)**

**1. Thủ tục giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng (Mã TTHC: 1.011769)**

*\* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Đối với nội dung liên quan tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh (bao gồm cả tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch được chủ đầu tư dự án khu dân cư, khu tái định cư nông thôn bàn giao sau đầu tư cho nhà nước).*

*\* Sở Xây dựng: Đối với nội dung liên quan tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh (bao gồm cả tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch được chủ đầu tư dự án khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư đô thị bàn giao sau đầu tư cho nhà nước).*

<b>Trình tự công việc</b>	<b>Chức danh, vị trí</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp & PTNT)	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả; - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	Giờ hành chính
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp & PTNT)	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn xử lý.	02 giờ
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn (Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp & PTNT).	Phân công công chức xử lý.	0.5 ngày
Bước 4	Công chức phòng chuyên môn (Sở Xây	Xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý lấy ý kiến cơ quan tài chính.	10 ngày

	<i>dựng hoặc Sở Nông nghiệp &amp; PTNT)</i>		
Bước 5	Lãnh đạo phòng chuyên môn ( <i>Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp &amp; PTNT</i> )	Kiểm tra, thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	1.5 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Sở ( <i>Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp &amp; PTNT</i> )	Xem xét, ký duyệt.	1.5 ngày
Bước 7	Công chức phòng chuyên môn và Văn thư	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh.	01 ngày
Bước 8	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh ( <i>Quầy Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp &amp; PTNT</i> )	Chuyển hồ sơ cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh ( <i>Quầy Tổng hợp - Sở Tài chính</i> ).	02 giờ
Bước 9	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh ( <i>Quầy Tổng hợp - Sở Tài chính</i> )	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn Sở Tài chính xử lý.	02 giờ
Bước 10	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công công chức xử lý.	0.5 ngày
Bước 11	Công chức phòng chuyên môn	Thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	10 ngày
Bước 12	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Kiểm tra, thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	1.5 ngày
Bước 13	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký duyệt.	1.5 ngày
Bước 14	Công chức phòng chuyên môn và Văn thư	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh.	01 ngày
Bước 15	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh ( <i>Quầy Tổng hợp - Sở Tài chính</i> )	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp & PTNT.	02 giờ
Bước 16	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh ( <i>Quầy Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp &amp; PTNT</i> )	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp & PTNT xử lý.	02 giờ
Bước 17	Lãnh đạo phòng chuyên môn ( <i>Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp &amp; PTNT</i> )	Phân công công chức xử lý.	0.5 ngày
Bước 18	Công chức phòng chuyên môn ( <i>Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp &amp; PTNT</i> )	Thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	10 ngày
Bước 19	Lãnh đạo phòng chuyên môn ( <i>Sở Xây</i>	Kiểm tra, thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	1.5 ngày

	<i>dựng hoặc Sở Nông nghiệp &amp; PTNT)</i>		
Bước 20	Lãnh đạo Sở ( <i>Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp &amp; PTNT)</i>	Xem xét, ký duyệt.	1.5 ngày
Bước 21	Công chức phòng chuyên môn và Văn thư	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh.	01 ngày
Bước 22	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh ( <i>Quầy Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp &amp; PTNT)</i>	Tiếp nhận và chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh.	2 giờ
Bước 23	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh ( <i>Quầy Tổng hợp - Văn phòng UBND tỉnh)</i>	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh.	0.5 ngày
Bước 24	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	Thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	16.5 ngày
Bước 25	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Kiểm tra, thông qua hồ sơ.	02 ngày
Bước 26	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Kiểm tra, thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	05 ngày
Bước 27	Lãnh đạo UBND tỉnh	Xem xét, ký duyệt.	05 ngày
Bước 28	Công chức phòng chuyên môn và Văn thư	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh.	0.5 ngày
Bước 29	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh ( <i>Quầy Tổng hợp - Văn phòng UBND tỉnh)</i>	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp & PTNT.	0.5 ngày
Bước 30	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh ( <i>Quầy Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp &amp; PTNT)</i>	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 75 ngày</b>			